

Bản án số: 61/2019/HS-PT

Ngày: 04 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán: Ông Đinh Quang Nghĩa.

Ông Nguyễn Thành Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tín – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Võ Ngọc Khánh Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 359/2018/TLPT-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 143/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1991 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L (1965) và bà Phạm Thị V (1966); Sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Trà M (1993); Tiền án: Ngày 08/7/2013, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt Nguyễn Minh T 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong bản án vào ngày 19/12/2015); Tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Tại bản án số 128/2007/HSST ngày 11/12/2007, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

+ Tại bản án số 06/2008/HSST ngày 11/01/2008, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

+ Tại bản án số 34/2010/HSST ngày 22/4/2010, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 28/11/2010 và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/5/2018. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T là đối tượng nghiện ma túy từ khoảng tháng 9 năm 2017. Vào ngày 26/11/2017, Nguyễn Minh T đón xe đi từ X1 đến bến xe M thuộc quận B, thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, Nguyễn Minh T gặp một người thanh niên không rõ lai lịch, mua ma túy tổng hợp với số tiền là 1.000.000 đồng được 02 gói ma túy có kích thước khoảng 03 x 04 cm và 03 x 07 cm. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Minh T mang về nhà cất giấu vào trong tủ quần áo trong phòng ngủ của Nguyễn Minh T và đã lấy ra để sử dụng 02 lần.

Qua theo dõi, vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/11/2017, tại nhà của Nguyễn Minh T thuộc ấp T, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp với Công an xã X, kiểm tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Minh T có hành vi cất giấu ma túy. Bên trong tủ quần áo trong phòng ngủ của Nguyễn Minh T thu giữ 02 gói nilon được hàn kín, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng, Nguyễn Minh T khai là ma túy tổng hợp (ma túy đá) mua về để sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định pháp luật.

Bản kết luận giám định số 23/PC54-GĐMT ngày 06/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, trọng lượng (khối lượng) là: 0,6012 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, trọng lượng (khối lượng) là: 8,6170 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 gói nilon được hàn kín có kích thước 03 x 04 cm bên trong có các hạt tinh thể màu trắng, được niêm phong (ký hiệu M1) và 01 gói nilon được hàn kín có kích thước 03 x 07 cm, bên trong có các hạt tinh

thể màu trắng, được niêm phong (ký hiệu M2) đựng trong 01 phong bì niêm phong số 402/PC09-GĐMT ngày 10/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 02 ống thủy tinh và 01 cân tiểu ly màu đen.

Đối với người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch đã bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 108/CT/VKSXL ngày 18/7/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại bản án sơ thẩm số 143/2018/HS-ST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc đã áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2018 (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/11/2017 đến ngày 01/12/2017).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/11/2018, bị cáo Nguyễn Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Hành vi của Nguyễn Minh T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét xử bị cáo mức án 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài những tình tiết mà cấp sơ thẩm đã xem xét. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bác kháng cáo của bị cáo. Ý án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Hồ sơ thể hiện: Ngày 30/11/2017, tại nhà của Nguyễn Minh T thuộc ấp T, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 9,2182 gam ma túy tổng hợp (Methamphetamine) thì bị Công an huyện Xuân Lộc phối hợp với Công an xã X kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; do đó xử phạt bị cáo mức án 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp và thỏa đáng.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác chưa được xem xét. Bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2018, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/11/2017 đến ngày 01/12/2017.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- Bị cáo
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thành Sơn